

Bản án số: 13/2020/HS-ST.

Ngày: 25-02-2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN E - THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Mộng Tuyền.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Hữu Đức.

2. Ông Kiều Văn Cách.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Điều Khắc Khanh – Thư ký Tòa án nhân dân quận E – Thành phố Cần Thơ.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận E – Thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa:* Ông Lê Văn Ly - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận E, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự đã thụ lý số 09/2020/TLST-HS ngày 21 tháng 01 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2020/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Phương L, sinh năm 1988; nơi đăng ký thường trú: khóm A, phường B, thành phố C, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Hòa hảo; quốc tịch: Việt Nam; Con bà Nguyễn Ngọc P, sinh năm 1970 (chết); Con: có 01 người (sinh ngày 26/11/2018); Tiền án, tiền sự: không; Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 14/10/2019 đến ngày 14/02/2020, tại phường B, thành phố C, tỉnh An Giang.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 09 giờ 00 phút ngày 25/6/2019, Công an quận E phối hợp Công an phường E tiến hành kiểm tra hành chính phòng trọ số 04 nhà trọ Cát Tường thuộc khu vực D, phường Đ, quận E, thành phố Cần Thơ nơi Nguyễn Thị Phương L đang thuê và khám xét người của L thu giữ tang vật, tài sản gồm: 02 gói nilon nẹp miệng, bên trong chứa tinh thể không màu; 02 nỏ thủy tinh, bên trong có chứa

tinh thể không màu; 02 đoạn ống hút nhựa bên trong chứa tinh thể không màu; 50 bọc nilon; 01 chai gas; 02 cây kéo; 01 điện thoại di động nhãn hiệu HTC màu xanh đen đã qua sử dụng; Tiền Việt Nam là 25.000.000 đồng (Bút lục 04, 22)

Tại kết luận giám định số 441/KL-PC09 ngày 02/7/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Cần Thơ kết luận: Tinh thể không màu trong 02 vỏ thủy tinh và tinh thể không màu trong 02 đoạn ống hút nhựa gửi giám định, được niêm phong có chữ ký ghi tên Nguyễn Thị Phương L, là ma túy, khối lượng 0,1962 gam, loại Methamphetamine (Bút lục 28).

Tại kết luận giám định số 442/KL-PC09 ngày 28/6/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Cần Thơ kết luận: Tinh thể không màu trong 02 bọc nilon, gửi giám định, được niêm phong có chữ ký ghi tên Nguyễn Thị Phương L, là ma túy, khối lượng 19,9044 gam, loại Methamphetamine (Bút lục 29).

Quá trình điều tra, L khai nhận: ma túy và các dụng cụ sử dụng ma túy bị thu giữ là L dùng để sử dụng và bán lại cho những người nghiện khác. L bắt đầu sử dụng ma túy từ năm 2018. Để có ma túy sử dụng L dùng điện thoại di động liên lạc với Hồng (không rõ họ tên, địa chỉ) ở thành phố Hồ Chí Minh với hình thức gọi điện hoặc nhắn tin số tiền cần mua cho Hồng để mua ma túy. Cách thức giao nhận Hồng trực tiếp giao ma túy cho L tại quận E, thành phố Cần Thơ hoặc có khi L đi xe khách lên thành phố Hồ Chí Minh gặp Hồng để mua ma túy. L mua ma túy của Hồng được 4 lần với giá từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng. Lần mua gần nhất là cách ngày bị bắt khoảng 3 tháng, L mua với giá 10.000.000 đồng, mục đích cất giấu để sử dụng, chưa sử dụng hết thì bị lực lượng chức năng khám xét thu giữ. Ngoài ra, L còn khai nhận, có bán ma túy cho Trí 03 đến 04 lần với số tiền từ 600.000 đồng đến 1.000.000 đồng, bán cho Bi 6, 7 lần với giá từ 300.000 đến 600.000 đồng, bán cho Trân 3 lần với giá mỗi lần 500.000 đồng, bán cho Tâm 2 lần với giá 450.000 đồng nhưng không rõ họ tên, địa chỉ của những người này (Bút lục 43; 45-52).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo L không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định nêu trên.

Các đối tượng tên Trí, Bi, Trân, Tâm, L khai có mua ma túy do L bán nhưng do chưa xác định được họ tên, địa chỉ cụ thể nên chưa tiến hành làm việc được.

Tại phiên tòa: Bị cáo L đã khai nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận E truy tố, bị cáo không ý kiến gì khác.

Tại Cáo trạng số 15/CT-VKS ngày 20 tháng 01 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận E - thành phố Cần Thơ truy tố bị cáo Nguyễn Thị Phương L về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên nội dung cáo trạng truy tố, không bổ sung gì thêm; đồng thời phát biểu quan điểm luận tội

phân tích hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Trên cơ sở đó đề nghị:

- Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng: điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Tuyên bị cáo Nguyễn Thị Phương L phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Xử phạt bị cáo L từ 07 đến 08 năm tù.

Về hình phạt bổ sung: miễn cho bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị:

- Tịch thu tiêu hủy: 02 gói niêm phong số 441/KL-PC09 ngày 02/7/2019 (bên trong có 02 quả thủy tinh và 02 đoạn ống hút nhựa) và số 442/KL-PC09 ngày 28/6/2019 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Cần Thơ bên trong có chứa ma túy thành phần Methamphetamine còn lại sau giám định; 50 bọc nilon, 01 chai gas, 02 cây kéo.

- Tịch thu sung Ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu HTC màu xanh đen đã qua sử dụng.

- Hoàn trả cho bị cáo L số tiền 25.000.000đồng.

Bị cáo nói lời sau cùng: không.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra – Công an quận E, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận E, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Trong điều tra và qua tranh tụng tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ như các biên bản về hoạt động điều tra và kết luận giám định. Như vậy, có cơ sở xác định ngày 25/6/2019 bị cáo Nguyễn Thị Phương L bị lực lượng chức năng phát hiện có hành vi cất giấu ma túy trong hai gói nilon, 02 quả thủy tinh và 02 đoạn ống hút nhựa tại phòng trọ số 04 của nhà trọ Cát Tường thuộc khu vực D, phường Đ, quận E, thành phố Cần Thơ, theo Kết luận giám định xác định là ma túy, có tổng khối lượng là 20,1006 gam, loại Methamphetamine. Hành vi sai trái mà bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: bị cáo là phụ nữ còn trẻ tuổi, có sức khỏe, nhưng không chịu khó phấn đấu hoàn thiện nhân cách tốt lại sớm tiêm nhiễm thói hư tật xấu, sa đà vào nghiện ngập. Mặc dù hoàn toàn nhận

thức được tác hại của chất ma túy, đồng thời biết được việc làm của mình là vi phạm pháp luật và sẽ bị xử lý, nhưng chỉ vì để thỏa mãn cơn nghiện cho bản thân nên bị cáo đã bất chấp pháp luật tâng trủ trái phép chất ma túy để sử dụng. Hành vi bị cáo thực hiện đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy; gây nguy hại đối với xã hội, nhất là trong tình hình hiện nay có nhiều người nghiện ma túy và tội phạm về ma túy ngày càng diễn biến phức tạp, xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội, ảnh hưởng xấu đến thuần phong mỹ tục, sức khỏe, sự phát triển nòi giống của dân tộc và đời sống văn hóa lành mạnh của nhân dân đồng thời là nguyên nhân gây nên các tệ nạn xã hội khác. Do vậy, cần thiết xử lý nghiêm để giáo dục đối với cá nhân vi phạm cũng như đảm bảo tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên Hội đồng xét xử thống nhất đề nghị của đại diện Viện kiểm sát miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: trong điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn và ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Về nhân thân: bị cáo có nhân thân tốt, chưa tiền án, tiền sự.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 02 gói niêm phong số 441/KL-PC09 ngày 02/7/2019 (bên trong có 02 nỏ thủy tinh, 02 đoạn ống hút nhựa) và số 442/KL-PC09 ngày 28/6/2019 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Cần Thơ bên trong có chứa ma túy thành phần Methamphetamine còn lại sau giám định là chất cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

- Vật chứng là 50 bọc nylon, 01 chai gas, 02 cây kéo dùng để sử dụng ma túy, do không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu HTC màu xanh đen đã qua sử dụng bị cáo sử dụng liên lạc mua ma túy nên cần tịch thu sung Ngân sách Nhà nước là phù hợp.

- Đối với số tiền 25.000.000 đồng thu giữ của bị cáo không liên quan đến tội phạm nên trả lại cho bị cáo L là phù hợp.

[7] Các đối tượng tên Trí, Bi, Trần, Tâm (chưa rõ họ tên, địa chỉ) L khai có mua ma túy do L bán cần kiến nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận E tiếp tục xác minh làm rõ nếu có căn cứ sẽ xử lý theo quy định, tránh bỏ lọt tội phạm.

[8] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có cơ sở;

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

* *Tuyên bố*: Bị cáo Nguyễn Thị Phương L phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Phương L 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Hình phạt bổ sung: Miễn cho bị cáo.

* *Về xử lý vật chứng*: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015

- Tịch thu tiêu hủy: 02 gói niêm phong số 441/KL-PC09 ngày 02/7/2019 (bên trong có 02 nỏ thủy tinh, 02 đoạn ống hút nhựa) và số 442/KL-PC09 ngày 28/6/2019 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Cần Thơ bên trong có chứa ma túy thành phần Methamphetamine còn lại sau giám định; 50 bọc nilon, 01 chai gas, 02 cây kéo.

- Tịch thu sung Ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu HTC màu xanh đen đã qua sử dụng.

- Hoàn trả cho bị cáo L số tiền 25.000.000đ (Hai mươi lăm triệu đồng).

Kiến nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận E tiếp tục xác minh làm rõ hành vi mua ma túy của các đối tượng tên Trí, Bi, Trân, Tâm nếu có căn cứ sẽ xử lý theo quy định.

* *Về án phí*: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Thị Phương L phải nộp án phí hình sự sơ thẩm số tiền 200.000đ (*Hai trăm ngàn đồng*) tại Chi Cục Thi hành án Dân sự quận E, thành phố Cần Thơ.

Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TP. Cần Thơ;
- VKSND Quận E;
- Công an Quận E;
- Chi cục THA DS Quận E;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)
Huỳnh Thị Mộng Tuyền